

Số: **158/2023/QĐST-VDS**

H, ngày 03 tháng 8 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**ĐÌNH CHỈ VIỆC XÉT ĐƠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B**

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 147/TLST-VDS ngày 01 tháng 8 năm 2023 về việc: “*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự hoặc có khó khăn trong nhận thức làm chủ hành vi*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**\* Người yêu cầu giải quyết việc Dân sự: Ông Nguyễn Thanh L, sinh năm 1960**

HKTT và nơi ở: Số 504 nhà 5 tầng 222 D tập thể ban TCQT ngõ 260 Đ, Phường L, quận B, thành phố H.

**\* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

**1. Cụ bà Lưu Thị H1, sinh năm 1934**

HKTT và nơi ở: Số 504 nhà 5 tầng 222 D tập thể ban TCQT ngõ 260 Đ, Phường L, quận B, thành phố H.

**2. Ông Nguyễn Trung N, sinh năm 1967**

HKTT và nơi ở: Số 504 nhà 5 tầng 222 D tập thể ban TCQT ngõ 260 Đ, Phường L, quận B, thành phố H.

**3. Bà Nguyễn Thị Thanh M, sinh năm 1969**

**4. Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1973**

Cùng HKTT và nơi ở: Xóm N1, xã N2, huyện H1, tỉnh C.

**Xét thấy:** Ngày 03/8/2023, người yêu cầu giải quyết việc dân sự là ông Nguyễn Thanh L có đơn xin rút yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự hoặc có khó khăn trong nhận thức làm chủ hành vi đối với cụ bà Lưu Thị H1 để gia đình có thêm thời gian chuẩn bị hồ sơ tài liệu để phục vụ cho công tác trưng cầu giám định. Việc rút đơn của người yêu cầu là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Căn cứ Điều 48, điểm c khoản 1 Điều 217, Điều 271, khoản 2 Điều 273, điểm c khoản 2 Điều 366 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Đình chỉ giải quyết việc Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 147/TLST-VDS ngày 01 tháng 8 năm 2023 về việc: “*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự hoặc có khó khăn trong nhận thức làm chủ hành vi*”.

**\* Người yêu cầu giải quyết việc Dân sự: Ông Nguyễn Thanh L, sinh năm 1960**

HKTT và nơi ở: Số 504 nhà 5 tầng 222 D tập thể ban TCQT ngõ 260 Đ, Phường L, quận B, thành phố H.

**\* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

**1. Cụ bà Lưu Thị H1, sinh năm 1934**

HKTT và nơi ở: Số 504 nhà 5 tầng 222 D tập thể ban TCQT ngõ 260 Đ, Phường L, quận B, thành phố H.

**2. Ông Nguyễn Trung N, sinh năm 1967**

HKTT và nơi ở: Số 504 nhà 5 tầng 222 D tập thể ban TCQT ngõ 260 Đ, Phường L, quận B, thành phố H.

**3. Bà Nguyễn Thị Thanh M, sinh năm 1969**

**4. Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1973**

Cùng HKTT và nơi ở: Xóm N1, xã N2, huyện H1, tỉnh C.

**Điều 2.** Về lệ phí yêu cầu giải quyết việc Dân sự: Ông Nguyễn Thanh L được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

**Điều 3.** Ông Nguyễn Thanh L, cụ bà Lưu Thị H1, ông Nguyễn Trung N, bà Nguyễn Thị Thanh M, bà Nguyễn Thị V có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND quận B;
- Chi cục THA quận B;
- Lưu hồ sơ.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B**

**Thẩm phán**

**Nguyễn Thị Thu Trang**

